

Số: 186 /QĐ-UBND

Chư Sê, ngày 20 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và phương án khảo sát: Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Đoàn Kết và thôn 5, xã Ia Pal, huyện Chư Sê

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD, ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của UBND huyện Chư Sê, V/v tạm cấp ngân sách huyện năm 2021. Đơn vị: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Chư Sê;

Sau khi xem xét hồ sơ, văn bản thẩm định số 25/PKTHT-TĐ ngày 08/10/2021 và tờ trình số 143/TTr-KTHT, ngày 08/10/2021 của phòng Kinh tế và Hạ tầng, về việc Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và phương án khảo sát: Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư Đoàn Kết và thôn 5, xã Ia Pal, huyện Chư Sê,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và phương án khảo sát: Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Đoàn Kết và thôn 5, xã Ia Pal, huyện Chư Sê với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Đoàn Kết và thôn 5, xã Ia Pal, huyện Chư Sê – Hạng mục: Khảo sát quy hoạch.

3. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Chư Sê.

4. Đơn vị tư vấn: Công ty TNHH MTV Thái Bình An – Gia Lai.

5. Nhiệm vụ khảo sát:

5.1. Mục đích khảo sát xây dựng:

- Xác định chính xác vị trí, tổng hợp đánh giá hiện trạng sử dụng đất của khu vực khảo sát để làm cơ sở phục vụ cho công tác lập đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Đoàn Kết và thôn 5, xã Ia Pal, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Tổng hợp toàn bộ hạ tầng kỹ thuật hiện trạng tại khu vực khảo sát.

- Xây dựng bản đồ khảo sát hiện trạng tổng thể tại khu vực khảo sát để phục vụ cho công tác lập quy hoạch.

5.2. Phạm vi khảo sát xây dựng:

- Phạm vi nghiên cứu: Khu đất được dự kiến lập Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Đoàn Kết và thôn 5, xã Ia Pal và các vùng phụ cận.

- Địa điểm: Thôn Đoàn Kết và thôn 5, xã Ia Pal, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai:

- + Phía Đông : giáp đất sản xuất.
- + Phía Tây : giáp đường đất và đất sản xuất.
- + Phía Nam : giáp đường Quốc lộ 25 và đất sản xuất.
- + Phía Bắc : giáp đường đất và đất sản xuất.

- Tổng diện tích khảo sát: 4,518 ha (thôn Đoàn Kết: 2,664 ha; thôn 5: 1,854 ha).

- Phạm vi khảo sát:

- + Lập lưới không ché mặt bằng, lưới không ché độ cao
- + Đo vẽ bình đồ khu vực xây dựng.

5.3. Tiêu chuẩn khảo sát xây dựng được áp dụng:

STT	Tên quy trình, quy phạm	Ký hiệu
1	Công tác trắc địa trong xây dựng - Yêu cầu chung	TCXDVN 9398-2012
2	Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500, 1:1000, 1:2000, 1:5000 (phần ngoài trời)	96 TCN 43-90
3	Nhà cao tầng - công tác khoan khảo sát địa kỹ thuật	TCXDVN 9363:2012
4	Khảo sát đánh giá tình trạng nhà và công trình xây gạch đá	TCXDVN9378:2012
5	Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1.000, 1/2.000, 1/5.000 của Tổng cục địa chính ban hành (Phần trong nhà)	96 TCN 42-90
6	Ký hiệu bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1.000, 1/2.000, 1/5.000 của Tổng cục địa chính ban hành năm 1995	QĐ 1125/QĐ-BXD
7	Quy phạm xây dựng lưới tam giác nhà nước hạng I, II, III và IV của Cục Đo đạc và Bản đồ Nhà nước năm 1976	Thông tư 06/2009/TT-BTNMT
8	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình, phần yêu cầu chung	TCXDVN 309:2004
9	Quy phạm xây dựng lưới độ cao nhà nước hạng I, II, III và IV của Cục Đo đạc và Bản đồ Nhà nước năm 1988	QCVN 11: 2008/BTNMT
10	Quy trình quan trắc chuyển dịch ngang nhà và công trình	TCXDVN 351:2005
11	Nhà và công trình dạng tháp-Quy trình quan trắc độ nghiêng bằng phương pháp trắc địa	TCXDVN 9400:2012

Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, công tác khảo sát xây dựng sẽ áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật và các văn bản pháp quy hiện hành khác có liên quan.

6. Phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng:

6.1. Thành phần công việc khảo sát gồm :

6.1. Công tác chuẩn bị: Xác định các điểm không ché của dự án, khớp nối giữa các dự án liên quan, phục vụ triển khai khảo sát thực địa và lập hồ sơ thiết kế sau này.

6.2. Công tác điều tra thu thập số liệu: Điều tra hiện trạng kinh tế xã hội và các quy hoạch có liên quan tại khu vực khảo sát lập quy hoạch.

6.3. Công tác khảo sát địa hình:

- Thành lập lưới khống chế mặt bằng và độ cao theo hệ tọa độ quốc gia VN2000; kinh tuyến trục 108° , mũi chiếu 3° .
- Khảo sát đo đạc khu vực cần xây dựng.
- Khảo sát điều tra giải phóng mặt bằng (GPMB).

6.4. Khối lượng công tác khảo sát:

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng
I	Khảo sát địa hình:		
1	Khống chế mặt bằng, cao độ (tương đương với đường chuyên cấp 2) địa hình cấp 3	Điểm	2
2	Đo vẽ bình đồ tuyến TL 1/500 đồng mức 1m, địa hình cấp III	ha	4,518

7. Dự toán chi phí cho công tác khảo sát:

ĐVT: Đồng

TT	Hạng mục công tác	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Khảo sát địa hình				13.554.682
1	<i>Không chế mặt bằng, cao độ (tương đương với đường chuyên cấp 2) địa hình cấp 3</i>	Điểm	2	1.857.247	3.714.493
2	<i>Đo vẽ bình đồ tuyến TL 1/500, đồng mức 1m, địa hình cấp III</i>	ha	4,518	2.177.847	9.840.189
II	Tổng cộng (làm tròn):				13.555.000

(Bảng chữ: Mười ba triệu năm trăm năm mươi lăm ngàn đồng)

Nguồn vốn: Tiền sử dụng đất năm 2021.

8. Thời gian thực hiện khảo sát:

- Lập phương án kỹ thuật khảo sát và trình duyệt: 5 ngày (kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát quy hoạch).
- Thời gian thực hiện khảo sát, hoàn thành báo cáo kết quả khảo sát: 10 ngày (kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và phương án khảo sát).

Điều 2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng triển khai các thủ tục tiếp theo, giám sát kỹ thuật, nghiệm thu, thanh quyết toán đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, thủ trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính-Kế hoạch, Chủ tịch UBND xã Ia Pal, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện Chư Sê và các ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP, các PCVP HĐND-UBND huyện;
- Lưu VT, CVKT.



